

Số: /BC-MTTW-VPCP
(TÀI LIỆU THAM KHẢO)

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết công tác phối hợp thực hiện Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện đường lối đại đoàn kết toàn dân tộc mà Đại hội Đảng các khóa đã đề ra và bám sát chỉ đạo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; đồng thời, thực hiện mối quan hệ công tác của các thiết chế trong hệ thống chính trị được quy định tại Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các luật có liên quan, ngày 22/8/2008, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ký và ban hành triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (*sau đây gọi tắt là Quy chế phối hợp*). Quy chế đã xác định 10 nhóm nhiệm vụ trọng tâm¹ nhằm phát huy tối đa vai trò và trách nhiệm của các bên trong thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Sau 14 năm thực hiện quy chế, công tác phối hợp giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ngày càng chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn.

Đây cũng là giai đoạn tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động, diễn biến phức tạp hơn so với dự báo. Kinh tế thế giới phục hồi chậm sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu 2007 - 2008; rủi ro trên thị trường tài chính, tiền tệ quốc tế gia tăng; xu hướng bảo hộ thương mại và cạnh tranh chiến lược giữa các nước, đối tác lớn ngày càng gay gắt. Trong khi đó, khoa học - công nghệ phát triển rất nhanh cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tác động sâu rộng trên nhiều phương diện đến các nước trên thế giới. Đặc biệt từ đầu năm 2020, đại dịch Covid-19 đã xuất hiện và bùng phát, xung đột Nga - Ucraina ảnh hưởng rất nặng nề đến tất cả các lĩnh vực trên phạm vi toàn cầu.

Trước diễn biến phức tạp, nhanh chóng của tình hình chính trị, kinh tế thế giới, ở trong nước, những năm đầu do tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng đến nền kinh tế nước ta. Đặc biệt trong năm 2020, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến hầu hết các ngành, lĩnh vực, các hoạt động kinh tế, xã hội bị ngưng trệ, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Biến đổi khí hậu, thiên tai diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng

¹ (1) Phối hợp tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; (2) Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân; (3) Phối hợp xây dựng pháp luật; (4) Phối hợp thực hiện công tác bầu cử đại biểu HĐND các cấp; (5) Kiến nghị và trả lời kiến nghị của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; (6) các hoạt động giám sát và phản biện xã hội; (7) Về phối hợp ban hành văn bản liên tịch; gửi văn bản mới ban hành; (8) Về kinh phí hoạt động; (9) Về việc tham gia các kỳ họp, phiên họp; (10) Về trao đổi thông tin và làm việc liên tịch.

đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Những vấn đề về phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội ngày càng gay gắt; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân còn diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận; các thế lực thù địch vẫn tiếp tục tấn công, hòng phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong bối cảnh đó và trước những hạn chế, khó khăn ở trong nước, Đảng và Nhà nước ta đã bám sát tình hình và yêu cầu thực tiễn, chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đồng bộ, kịp thời, hiệu quả trên các lĩnh vực với tinh thần quyết tâm cao, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, sự quản lý hiệu quả của Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, toàn dân, toàn quân ta trên cả nước đã chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, trên hầu hết các lĩnh vực; đặc biệt từ đầu năm 2020 đến nay chúng ta đã thực hiện thành công “mục tiêu kép”: vừa quyết liệt phòng chống đại dịch Covid-19 trên tinh thần “chống dịch như chống giặc”, vừa tập trung phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của nhân dân.

Để đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện Quy chế phối hợp; xác định tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời xây dựng nội dung, biện pháp đẩy mạnh công tác phối hợp giữa hai bên trong thời gian tới, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tiến hành tổng kết thực hiện Quy chế phối hợp, như sau:

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trên cơ sở Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của mình, hàng năm, mỗi bên đã gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với thực hiện các nội dung của Quy chế phối hợp nhằm tạo sức mạnh tổng hợp giúp các bên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết dân tộc; các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam.

Để theo dõi, triển khai thực hiện các nội dung Quy chế, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phân công Văn phòng Chính phủ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam làm cơ quan thường trực theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp. Định kỳ hàng năm, hai bên tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp và xây dựng nội dung phối hợp hoạt động năm sau; thường xuyên phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo giải quyết đối với các kiến nghị, đề xuất của MTTQ Việt Nam.

2. Các hoạt động triển khai, thi hành

Ở Trung ương, trên cơ sở Quy chế phối hợp của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ký quy chế, chương trình, kế hoạch phối hợp với các bộ ngành, cơ quan thuộc Chính

phủ để phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên các lĩnh vực cụ thể (6 Quy chế và 9 chương trình phối hợp công tác - Phụ lục số 1); định kỳ hoặc hàng năm, các bên tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá các nội dung phối hợp, qua đó kịp thời đề xuất Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Bên cạnh đó, nhiều địa phương đã ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Quy chế phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, thành phố. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, thành phố thường xuyên duy trì và thực hiện quy chế, chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan cùng cấp. Liên quan đến công tác phối hợp giữa hai bên, đến nay đã có **54/63** tỉnh, thành phố đã ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp thu góp ý của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân² và **52/63** tỉnh, thành phố đã ban hành Quy chế tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân³.

Chính phủ đã chỉ đạo đảng tải toàn văn Nghị quyết liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trên Cổng Thông tin điện tử; Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Mặt trận và Bản tin Công tác Mặt trận cùng các bài viết nghiên cứu của các chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ Mặt trận giới thiệu về nội dung, kết quả thực hiện của Quy chế phối hợp công tác...

Để việc triển khai thực hiện Nghị quyết một cách kịp thời, hiệu quả, hằng năm, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đều có rà soát đánh giá việc thực hiện quy chế. MTTQ Việt Nam đã chủ động đề xuất, kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo ban hành các Thông báo kết luận rà soát việc thực hiện các nội dung cụ thể của Quy chế.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA QUY CHẾ PHỐI HỢP

1. Về phối hợp tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Hai bên đã phối hợp chặt chẽ trong việc tập hợp, vận động xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách về dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài, nhân sĩ trí thức (**Phụ lục số 2**). Trong giai đoạn 2008 - 2022, hai bên đã phối hợp xây dựng và triển khai, giám sát và phản biện xã hội nhiều chính sách, chương trình, dự án, đề án về công tác dân tộc, tôn giáo, như: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và giai đoạn I (2021 - 2025); Đề án “Tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo ở nước ta hiện nay”; Đề án

² Hiện có 09 tỉnh gồm chưa ban hành gồm: Bình Dương; Đồng Tháp, Hà Tĩnh, Kiên Giang, Tây Ninh, Thái Bình, Tiền Giang, Yên Bái.

³ Hiện có 11 tỉnh, thành phố chưa ban hành: Bạc Liêu, Cà Mau, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Hưng Yên, Khánh Hòa, Kiên Giang, Nam Định, Thái Bình, Trà Vinh.

“Công giáo Việt Nam thực hiện đường hướng gắn bó, đồng hành cùng dân tộc”; xây dựng Dự án Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo và các nghị định hướng dẫn thi hành luật...

Hai bên phối hợp tổ chức nhiều hoạt động thăm hỏi, chúc mừng, gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với đồng bào các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài; phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc tôn giáo tiêu biểu; nâng cao năng lực cán bộ Mặt trận là người dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo; phối hợp biểu dương, tôn vinh người có uy tín, chức sắc tôn giáo tiêu biểu. Chính phủ đã tạo điều kiện để Mặt trận thực hiện công tác tuyên truyền, công tác dân tộc, tôn giáo. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban Dân tộc đã ký ban hành Chương trình phối hợp công tác theo các giai đoạn; phối hợp tổ chức các kỳ Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số⁴. Năm 2015, lần đầu tiên Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan đã phối hợp cùng lãnh đạo 40 tổ chức tôn giáo ký kết Chương trình phối hợp phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020.

Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện với mục tiêu cụ thể hóa các phương hướng, nhiệm vụ do Bộ Chính trị đề ra, giao đầu mối chủ trì và các cơ quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị giai đoạn 2016 – 2020; Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ ban hành “Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26/3/2004, Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 19/5/2015 và Kết luận số 12-KL/TW ngày 21/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021-2026”. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ban hành Chương trình hành động về “Tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới”; ký kết Quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài về vận động người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân; ký kết Chương trình phối hợp với các tổ chức thành viên về hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp đánh giá, đề xuất các tiêu chí lựa chọn người Việt Nam ở nước ngoài tiêu biểu để giới thiệu tham gia MTTQ Việt Nam các khóa; phối hợp tổ chức các sự kiện dành cho người Việt Nam ở nước ngoài, như Chương trình “Xuân quê hương”, tổ chức cho đồng bào đi thăm Trường Sa... phối hợp trao đổi thông tin và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Kiều bào để phản ánh, đề xuất với Đảng, Nhà nước. Phối hợp kêu gọi, vận động Kiều bào hướng về quê hương đóng góp xây dựng đất nước, đặc biệt là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ đã tích cực tham gia hoạt động Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư⁵ và tại nhiều địa phương trên cả nước; thường xuyên tham gia các hoạt

⁴ Chương trình phối hợp số 06ACTrPH-MTTW- UBBDT ngày 02/11/2021.

⁵ Đơn cử: Năm 2021, Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội đều dành thời gian dự với các khu dân cư. Có 48 đồng chí lãnh đạo, trong đó có 19 đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, 29 đồng chí Ủy viên BCH TW là Trưởng, phó các Ban, Bộ, ngành TW và Ban Thường trực UBTTW MTTQ Việt Nam đã tham dự ngày hội tại 70 khu dân cư của 32 tỉnh, thành phố trong cả nước.

động của Mặt trận như: Chương trình “Cả nước chung tay vì người nghèo”, thăm và tặng quà cho người nghèo, gia đình chính sách... Hai bên đã phối hợp tổ chức các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với công nhân, nông dân, đồng bào dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài... Riêng trong phòng, chống dịch Covid-19, Thủ tướng Chính phủ đã 3 lần tham dự và phát động phòng, chống dịch Covid-19 tại các hội nghị do Mặt trận chủ trì tổ chức.

2. Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân

Hai bên đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội. Trong giai đoạn 2008 - 2022, MTTQ Việt Nam đã tổ chức 02 cuộc vận động và phong trào thi đua vận động nhân dân tham gia thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác phòng chống dịch Covid-19 và hưởng ứng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động (**Phụ lục số 3 và Phụ lục số 4**).

2.1. Về triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

Nhằm góp phần thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và Phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau" do Thủ tướng Chính phủ phát động, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phát động cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Hai bên đã phối hợp tham mưu Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15/12/2016 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; ký Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN về phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 - 2020; phối hợp xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định về tiêu chí công nhận đô thị văn minh.

Hàng năm, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phối hợp tổ chức Chương trình “Nói vòng tay lớn”, sau này là Chương trình “Cả nước chung tay vì người nghèo” vận động “Quỹ vì người nghèo” và Chương trình an sinh xã hội để chăm lo hỗ trợ người nghèo; phối hợp vận động ủng hộ “Quỹ đền ơn đáp nghĩa” góp phần chăm lo các gia đình chính sách, người có công và người nghèo... Hai bên đã phối hợp xây dựng đề ban hành Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

Thông qua kết quả phối hợp triển khai các phong trào, cuộc vận động đã góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án, nghị quyết của Chính phủ, như: Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội; Nghị quyết 30^a của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo; Quyết định số 135/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế-xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa; Quyết định số 1703/QĐ-MTTQ-BTT ngày 25/10/2017 của Ban Thường trực UBTW MTTQ Việt Nam phê duyệt Đề án “Vận động toàn dân tham gia phòng ngừa,

phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư” đến năm 2020 và kế hoạch thực hiện giai đoạn tiếp theo; phối hợp trong xây dựng, bình xét gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; thực hiện Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng khu dân cư không có tội phạm, tệ nạn xã hội, thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường... Hai bên đã phối hợp tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn... Qua đó góp phần đưa Việt Nam sớm hoàn thành các mục tiêu thiên niên kỷ, trong đó các mục tiêu về giảm nghèo, giáo dục được Liên hợp quốc đánh giá cao. Đặc biệt, kết quả xóa đói giảm nghèo của Việt Nam đã trở thành mô hình và kinh nghiệm giảm nghèo trên bình diện quốc tế.

2.2. Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

Thực hiện phân công của Bộ Chính trị tại Thông báo số 264-TB/TW ngày 31/7/2009 về tổ chức cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tổ chức phát động triển khai cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Quá trình triển khai cuộc vận động, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với Chính phủ và các bộ, ngành để tổ chức triển khai. Hai bên đã phối hợp tham mưu đề xuất Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới; Chính phủ đã ban hành các chỉ thị, quyết định về tăng cường thực hiện cuộc vận động⁶; ban hành Đề án “Phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Chính phủ đã cử các bộ, ngành tham gia trong Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”⁷. Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam để thực hiện tốt trách nhiệm của Ban Chỉ đạo hàng năm, phối hợp tổ chức các hoạt động khảo sát, sơ kết, tổng kết, hội thảo, tọa đàm... nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng cuộc vận động.

2.3. Phong trào “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”

Hưởng ứng Phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” do Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng Trung

⁶ (1) Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp trong năm 2018; (2) Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới; (3) Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025...

⁷ Bộ Công thương, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ...

ương phát động tại Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX; động viên, khích lệ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo trong các tầng lớp nhân dân, góp phần hình thành sáng kiến, ý tưởng mới trên các lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế - xã hội, đất nước trong xu hướng hội nhập quốc tế, năm 2017, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phát động và triển khai Phong trào “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”. Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp với các Bộ Khoa học và Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tổ chức bình chọn, công bố “Sách vàng Sáng tạo Việt Nam”, góp phần thực hiện chủ trương: Chính phủ kiến tạo, Nhân dân khởi nghiệp.

2.4. Đẩy mạnh vận động toàn dân phát triển kinh tế - xã hội và tiếp tục phòng, chống, khắc phục tác động của đại dịch Covid-19

Từ khi dịch bệnh Covid-19 xuất hiện tại Việt Nam với diễn biến phức tạp, khó lường, Chính phủ đã chủ động, quyết liệt triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ thông qua các giải pháp linh hoạt, cụ thể, nỗ lực ở mức độ cao nhất trong phòng, chống dịch để bảo vệ sức khỏe và tính mạng của Nhân dân và duy trì ổn định, phát triển kinh tế. Hưởng ứng Lời kêu gọi của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và đợt thi đua đặc biệt do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã kịp thời ban hành Nghị quyết số 06/NQ-MTTW-ĐCT ngày 03/7/2020 về đẩy mạnh vận động toàn dân phát triển kinh tế - xã hội và tiếp tục phòng, chống, khắc phục hậu quả của đại dịch và ra Lời kêu gọi “Toàn dân đoàn kết, ra sức phòng, chống dịch bệnh Covid-19”; tổ chức Lễ phát động đợt cao điểm quyên góp ủng hộ phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Chương trình gặp mặt cán bộ y tế các bệnh viện Trung ương tăng cường các tỉnh, thành phố phía Nam phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Chương trình “Triệu phần quà Đại Đoàn kết tiếp sức đồng bào miền Nam vượt qua đại dịch Covid-19”.

Quá trình phòng, chống dịch Covid-19 đều có sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên. Chính phủ luôn lắng nghe ý kiến của địa phương, cơ sở, nhất là ý kiến của Mặt trận, người dân, doanh nghiệp, kịp thời điều chỉnh cơ chế, chính sách một cách linh hoạt, kịp thời, cơ bản đáp ứng được yêu cầu phòng, chống dịch. Đồng chí Đỗ Văn Chiến, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tham gia thành viên Ban Chỉ đạo, Trưởng Tiểu ban Vận động và Huy động xã hội thuộc Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19. MTTQ Việt Nam cử đại diện tham gia các Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp và các Tổ Covid cộng đồng, Tổ phản ứng nhanh, Tổ an sinh xã hội, Tổ thiện nguyện, mô hình “Vùng xanh tự quản”; phối hợp vận động nhiều mô hình hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh như: tổ chức các “Phiên chợ không đồng”, “Cây ATM gạo” tại các khu dân cư, cụm công nghiệp...

Các bộ, ngành của Chính phủ đã chủ động, tích cực đề xuất và phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam để xây dựng chính sách, tổ chức các hoạt động thiết thực giúp đỡ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19⁸, trong đó có việc xây dựng chính sách và giám

⁸ Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam đã phối hợp xây dựng trình Chính phủ phê duyệt về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Chính phủ đề nghị MTTQ giám sát công tác phòng, chống dịch Covid-19. Bộ Tài chính và Ban

sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19⁹; thành lập và ra mắt “Quỹ vắc - xin phòng dịch Covid-19; tổ chức Lễ phát động nhấn tin “Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch bệnh Covid-19” và triển khai Chương trình “Vắc-xin cho công nhân”; Lễ tưởng niệm đồng bào và cán bộ, chiến sỹ hy sinh, tử vong trong đại dịch Covid-19... Qua giám sát, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc kiến nghị, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 ở trung ương, địa phương, cấp uỷ, chính quyền điều chỉnh, sửa đổi phù hợp với thực tiễn và kịp thời bảo đảm lợi ích cho người dân và doanh nghiệp.

3. Phối hợp xây dựng pháp luật

Nhờ có những định hướng và kế hoạch triển khai kịp thời trong công tác phối hợp xây dựng pháp luật nên số lượng văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ và các Bộ, ngành xin ý kiến của Mặt trận ngày càng có xu hướng tăng, nhất là sau khi Luật sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được ban hành và có hiệu lực. Hàng năm, Chính phủ, các bộ, ngành của Chính phủ đã gửi xin ý kiến góp của Mặt trận khoảng **60 đến 80** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Tư pháp đã mời đại diện Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tham gia Hội đồng tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 trong giai đoạn 2014-2016¹⁰; tham gia hội đồng thẩm định các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phạm vi quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, như Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở...

Đặc biệt, hai bên đã phối hợp tham gia xây dựng Hiến pháp năm 2013. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, hai bên đã phối hợp xây dựng, trình Quốc hội thông qua Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Luật Thanh niên năm 2020; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đang đề xuất Chính phủ và Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Công đoàn... Hiện nay, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đang tham gia xây dựng các chuyên đề trong Đề án "Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045" của Bộ Chính trị.

Chính phủ và các bộ, ngành của Chính phủ đã phối hợp hoàn thiện nhiều cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi cho Mặt trận nâng cao hiệu quả hoạt động, trong đó có

Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam, các cơ quan liên quan phối hợp xây dựng trình Chính phủ phê duyệt và ra mắt “Quỹ vắc - xin phòng dịch Covid-19”. Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam, Bộ Thông tin-Truyền thông và các tổ chức thành viên phối hợp tổ chức Lễ phát động nhấn tin “Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch bệnh Covid-19” và triển khai Chương trình “Vắc-xin cho công nhân”. UBTWMTTQ Việt Nam, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, Giáo hội Phật giáo Việt Nam và các cơ quan liên quan phối hợp tổ chức Lễ tưởng niệm đồng bào và cán bộ, chiến sỹ hy sinh, tử vong trong đại dịch Covid-19...

⁹ Như: các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 của UBTVQH; chính sách chung về thúc đẩy tăng trưởng, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh theo Nghị quyết số 105/NQ-CP, Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022; Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 về ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”...

¹⁰ Như thẩm định Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật...

các chỉ thị, quyết định, đề án liên quan đến Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Riêng trong giai đoạn từ 2016 đến tháng 6/2022, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã ký ban hành 02 nghị quyết liên tịch và 01 chương trình phối hợp (**Phụ lục số 5**).

Tiếp thu kiến nghị của Mặt trận, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số văn bản pháp luật như: bổ sung một số quy định khẳng định rõ hơn vai trò tham gia xây dựng pháp luật của MTTQ Việt Nam trong Luật sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (cụ thể, bổ sung hình thức văn bản Nghị quyết liên tịch; bổ sung hình thức phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam...); ban hành Nghị định 159/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; ban hành Nghị định thay thế cho Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ quy định về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo...

Hai bên đã phối hợp tổng kết 10 năm thi hành Luật MTTQ Việt Nam; 05 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch số 05/2006/NQLT-CP-UBMTTQVN về ban hành Quy chế MTTQ Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư. Bộ Tài chính đã ban hành **07** thông tư hướng dẫn thực hiện các cơ chế chính sách liên quan đến công tác Mặt trận¹¹.

Nhìn chung, công tác phối hợp xây dựng pháp luật của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam được tiến hành trên tinh thần cụ thể hóa nguyên tắc phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực Nhà nước, đổi mới cơ chế hoạt động... nhằm hướng tới hoàn thiện Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

4. Phối hợp thực hiện công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Bầu cử Quốc gia để xây dựng, ban hành các văn bản về bầu cử, Nghị quyết liên tịch quy định chi tiết việc tổ bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; thực hiện tốt công tác tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, XIV, XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021, 2021 - 2026 theo luật định.

Tại các kỳ bầu cử, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các Chỉ thị chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác bầu cử. MTTQ Việt Nam đã phát huy vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp cao nhất để hoàn thành tốt **06** nhiệm vụ trọng tâm: (1) phối hợp cùng với cơ quan nhà nước thành lập

¹¹ (1) hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; (2) hướng dẫn về kinh phí phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo”; (3) hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ “Vì người nghèo”; (4) về bố trí kinh phí quản lý quỹ “Vì người nghèo” từ ngân sách nhà nước; (5) Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư 91/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính về quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; (6) Thông tư số 337/TT-BTC ngày 28/12/2016 quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội; (7) Thông tư số 121/TT-BTC ngày 15/11/2017 quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

các tổ chức phụ trách bầu cử và cử đại diện tham gia các tổ chức phụ trách bầu cử cùng cấp; (2) chủ trì tổ chức hiệp thương, lựa chọn giới thiệu những người ứng cử; (3) chủ trì phối hợp với chính quyền cùng cấp ở xã, phường, thị trấn tổ chức hội nghị cử tri ở nơi cư trú, để lấy ý kiến nhận xét và sự tín nhiệm của cử tri trước khi tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba lựa chọn, lập danh sách chính thức giới thiệu người ứng cử; (4) chủ trì tổ chức các hội nghị cử tri để ứng cử viên gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri, thực hiện quyền vận động bầu cử; (5) tham gia tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện quyền bầu cử, tự mình đi bỏ phiếu trong ngày bầu cử; (6) thực hiện quyền giám sát việc bầu cử... góp phần bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm; tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu và bầu người có đủ đức, đủ tài, xứng đáng đại diện cho Nhân dân cả nước tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

5. Kiến nghị và trả lời kiến nghị của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam

Công tác phối hợp trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân có nhiều chuyển biến, tiến bộ, góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân và thúc đẩy xây dựng chính quyền của dân, do dân và vì dân. Hằng năm, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đều có báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân phản ánh trực tiếp tại Quốc hội và gửi các cơ quan có liên quan, trong đó có Chính phủ. Từ năm 2009 đến nay, Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam đã tập hợp **58.698** ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi tới các kỳ họp Quốc hội, các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Tại các Hội nghị kiểm điểm quy chế phối hợp công tác hằng năm của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, với Trung ương các tổ chức chính trị-xã hội, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Chính phủ và các Bộ, ngành luôn quan tâm lắng nghe, tiếp thu ý kiến, kiến nghị và đề xuất đóng góp xác đáng của các vị trong Đoàn Chủ tịch, các vị trong Hội đồng tư vấn của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên để chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc và thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thường xuyên tham dự các phiên họp thường kỳ, hội nghị của Chính phủ, các chương trình, các hoạt động do các Bộ, ngành tổ chức. Qua các ý kiến phản ánh của MTTQ Việt Nam về những vấn đề cử tri, nhân dân quan tâm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo và giải pháp phù hợp, kịp thời để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chính quyền nhiều địa phương đã khẩn trương, nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện một cách sâu sát, quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ. Các Bộ, cơ quan đã nghiêm túc, trách nhiệm trong tiếp thu các kiến nghị mà cử tri, nhân dân nêu, khẩn trương xem xét giải quyết với tinh thần trách nhiệm cao, cơ bản phản hồi đầy đủ theo quy định.

Các Bộ, ngành của Chính phủ, nhất là các cơ quan Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, hạn chế khiếu kiện sai, góp phần bảo đảm việc khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật. Mặt trận ở nhiều địa phương đã làm tốt vai trò đề xuất với cấp ủy, phối hợp với chính quyền tổ

chức định kỳ và đột xuất các cuộc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với Nhân dân, kịp thời tháo gỡ khó khăn, giải tỏa bức xúc, tạo sự đồng thuận xã hội, làm cơ sở, động lực phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

6. Các hoạt động giám sát và phản biện xã hội

6.1. Về công tác giám sát

Công tác giám sát được hai bên phối hợp triển khai với các nội dung thiết thực, hiệu quả. Từ năm 2008 đến năm 2013, hoạt động giám sát của MTTQ Việt Nam được tổ chức chủ yếu thông qua việc: tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri và Nhân dân; tham gia giám sát với cơ quan nhà nước (Quốc hội, HĐND); giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quốc hội thông qua Luật MTTQ Việt Nam năm 2015, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 về quy định chi tiết hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam.

Công tác phối hợp giữa Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam với Chính phủ, các cơ quan Nhà nước trong xây dựng cơ chế và điều kiện bảo đảm cho MTTQ Việt Nam triển khai các hoạt động giám sát, phản biện xã hội ngày càng được tăng cường và chặt chẽ, thông qua việc hoàn thiện, ban hành **07** văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung này, như: Luật MTTQ Việt Nam năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020; Luật Công đoàn; Luật Thanh niên..., đây là cơ sở pháp lý cần thiết, quan trọng để MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện có chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

Từ năm 2014 đến nay, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã thống nhất, lựa chọn, triển khai **13** chương trình phối hợp giám sát (**Phụ lục số 6**); trong đó có nhiều chương trình có sự phối hợp của các bộ, ngành của Chính phủ triển khai giám sát, kết quả bước đầu là rất rõ, có tác động tích cực để thực hiện,... Đặc biệt, hai bên đã khẩn trương phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ người dân gặp khó khăn do bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 và giám sát việc thực hiện nghị quyết này. Lần đầu tiên, Mặt trận các cấp đã phát huy **04** hình thức giám sát, giám sát theo chuyên đề, giám sát đột xuất, liên thông giữa 04 cấp. Các hình thức giám sát đã phát huy tốt hơn vai trò của các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn, Tổ tư vấn, Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam, các chuyên gia, nhà khoa học, các tổ chức, hội đoàn, người dân chịu sự tác động của chính sách... Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước; phối hợp với cơ quan được Chính phủ giao nhiệm vụ (Bộ Nội vụ) tổ chức đánh giá, xác định chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPSA) và chỉ số cải cách hành chính (Par index) hàng năm từ năm 2011 đến nay. Qua đó, góp phần đạt kết quả tích cực trên toàn bộ các lĩnh vực cải cách thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và giai đoạn 2021-2030...

Từ thực tiễn thi hành nhiệm vụ quản lý nhà nước và từ kết quả giám sát cùng các kiến nghị sau giám sát của Mặt trận, Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền, chính quyền các cấp kiểm tra và có biện pháp giải quyết các kiến nghị của Ban Thường trực, Đoàn Chủ tịch; giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc, góp phần giảm các vụ việc đông người, kéo dài, bức xúc, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân. Thông qua việc tổ chức các cuộc họp, hội nghị đối thoại, Tổ công tác, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành tháo gỡ nhiều vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đang đầu tư tại Việt Nam, góp phần khơi thông dòng vốn, phát huy năng lực nội tại của nền kinh tế.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo cải cách hành chính, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh gắn với xây dựng Chính phủ điện tử, đạt được kết quả tích cực trên tất cả các mặt: xây dựng thể chế, thiết lập, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động của cán bộ, công chức và các cơ quan nhà nước. Đến tháng 8/2020, có **59/63** địa phương đã tổ chức Trung tâm phục vụ hành chính công (*tăng 04 địa phương so với năm 2019*); tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ đạt tỷ lệ **97,37%** (*năm 2019 là 95,8%*); rà soát, cắt giảm **3.893/6.191** điều kiện kinh doanh (*gần 63%, tăng 442 thủ tục*); cắt giảm **30/120** thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành (25%); tiết kiệm cho tổng chi phí xã hội khoảng hơn 18 triệu ngày công/năm, tương đương **6.300 tỷ đồng/năm**.

6.2. Về hoạt động phản biện xã hội

Thực hiện theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, từ năm 2014 đến tháng 6/2022, Chính phủ, các bộ ngành của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp tổ chức **17** hội nghị phản biện xã hội đối với **14** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo chương trình, đề án (**Phụ lục số 7**).

Mặc dù, đây là một hoạt động mới và khó, đòi hỏi trình độ cao, "*vừa làm vừa rút kinh nghiệm*" nhưng với nỗ lực cao Ủy ban MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp ở địa phương, hoạt động phản biện xã hội tại một số địa phương đã từng bước đi vào nền nếp. Qua phản biện của Mặt trận và các đoàn thể đã giúp cấp ủy, chính quyền phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa phù hợp với tình hình thực tiễn. Những ý kiến phản biện của Mặt trận đã được các cơ quan dự thảo văn bản nghiên cứu tiếp thu, góp phần nâng cao chất lượng các văn bản được phát hành, bảo đảm tính khả thi của các chương trình, kế hoạch, chính sách của Nhà nước và chính quyền địa phương, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tăng cường sự đồng thuận xã hội; nhiều nơi đã tổ chức phản biện xã hội đối với các chương trình, dự án có tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích của nhân dân tại địa phương, các vấn đề bức xúc trong nhân dân. Các kiến nghị phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cơ bản đảm bảo chất lượng, thể hiện trí tuệ, trách nhiệm, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

7. Về phối hợp ban hành văn bản liên tịch; gửi văn bản mới ban hành

Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng, ban hành các văn bản liên tịch. Từ năm 2008 đến

tháng 6/2022, hai bên đã ký ban hành 05 nghị quyết liên tịch và 01 chương trình phối hợp. Cụ thể: (1) Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 07/10/2016 về phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; (2) Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTUMTTQVN “Quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”; (3) 03 Nghị quyết liên tịch về công tác bầu cử; (4) Chương trình phối hợp số 90/CTrPH/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 30/3/2016 về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020).

Việc gửi văn bản mới ban hành được đảm bảo triển khai nghiêm túc, theo đúng quy định. Hằng tháng, Chính phủ đều gửi báo cáo kết quả công tác chỉ đạo, điều hành và một số văn bản khác để thông tin kịp thời đến Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; các bộ, ngành quan tâm gửi các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách của bộ ngành để thông tin đến Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam duy trì thường xuyên việc gửi báo cáo đến đồng chí Thủ tướng Chính phủ và Thường trực Chính phủ. Hằng tháng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam có Báo cáo kết quả công tác Mặt trận; định kỳ có Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân và Báo cáo kết quả giám sát của Mặt trận, các báo cáo chuyên đề gửi Chính phủ, các vụ đầu mối của Chính phủ và các bộ, ngành.

8. Về kinh phí hoạt động

Hai bên đã phối hợp trong công tác hoàn thiện cơ chế tài chính, điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Mặt trận các cấp. Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ ngành liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn về kinh phí, chế độ chính sách đối với: công tác giám sát và phản biện xã hội; Hội đồng tư vấn; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng; quy định và quản lý sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; sửa đổi, bổ sung và ban hành Quyết định số 76/2013/QĐ-TTg ngày 12/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thực hiện; ban hành Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 28/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ hỗ trợ sinh hoạt phí đối với Ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ủy viên Ủy ban MTTQ cấp tỉnh và cấp huyện, kịp thời động viên những người làm công tác Mặt trận ở cơ sở,...

Hằng năm, Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp đều phân bổ đảm bảo kinh phí hoạt động của MTTQ Việt Nam. Việc bố trí ngân sách ở Trung ương: Đối với các nội dung hoạt động lớn của MTTQ Việt Nam, Chính phủ đều có văn bản chỉ đạo về chủ trương hoặc lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch cụ thể của Chính phủ, các bộ, ngành để đảm bảo kinh phí hoạt động đối với những nội dung công tác có Mặt trận tham gia. Đặc biệt, tại các kỳ diễn ra Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, Thủ tướng Chính phủ đều có công văn gửi các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp đề nghị quan tâm bố trí đủ kinh phí và phối hợp tạo thuận lợi để MTTQ Việt Nam tổ chức thành công đại hội. Việc bố trí ngân sách ở địa phương: Hằng năm, Ủy ban nhân dân đều phân bổ kinh phí công tác Mặt trận. Các xã, phường tùy theo điều kiện có mức hỗ trợ cho công tác Mặt trận.

9. Về việc tham gia các kỳ họp, phiên họp

Hai bên đã duy trì thường xuyên việc mời và tham gia các kỳ họp, phiên họp và hoạt động do hai bên tổ chức. Từ sự tham gia có trách nhiệm trong các hoạt động, sự kiện của người đứng đầu, lãnh đạo của hai cơ quan đã góp phần tăng cường mối quan hệ phối hợp gắn bó giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng và lãnh đạo các bộ, ngành của Chính phủ tham gia trách nhiệm, kịp thời, đầy đủ các sự kiện, hoạt động thường niên, quan trọng do MTTQ Việt Nam chủ trì tổ chức như; Đại hội MTTQ Việt Nam, Hội nghị của Đoàn Chủ tịch, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; hoạt động phát động các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế đoàn kết, chung sức tham gia phòng chống dịch Covid-19, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, đối ngoại và hội nhập quốc tế của đất nước...

Chính phủ thường xuyên mời đồng chí Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tham dự và phát biểu tại các phiên họp thường kỳ và các hội nghị chuyên đề của Chính phủ, góp phần cùng Chính phủ nhận diện các khó khăn, thách thức và đề ra giải pháp phù hợp, thiết thực.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các thành viên Chính phủ, lãnh đạo các Bộ, ngành luôn dành thời gian quan tâm, lắng nghe và trực tiếp nắm bắt tình hình nhân dân thông qua ý kiến phản ánh của người đứng đầu MTTQ Việt Nam để chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đáp ứng kịp thời nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Chính phủ cử đại diện thông báo tình hình kinh tế - xã hội của đất nước và sự điều hành của Chính phủ tại các kỳ họp Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và một số hội nghị theo đề xuất của MTTQ Việt Nam.

10. Về trao đổi thông tin và làm việc liên tịch

Hàng năm, Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam duy trì nghiêm túc việc tổ chức Hội nghị kiểm điểm quy chế phối hợp công tác nhằm đánh giá kết quả đạt được trong năm qua và thống nhất nội dung phối hợp công tác trong năm tới.

Sau hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đều ban hành Thông báo kết luận làm cơ sở giải quyết các kiến nghị, đề xuất của MTTQ Việt Nam. Hai bên coi trọng, thường xuyên quan tâm, chỉ đạo phối hợp thực hiện các nội dung trong Báo cáo kiểm điểm quy chế phối hợp công tác hàng năm và trong Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm theo tiến độ, chất lượng đề ra.

Từ năm 2008 đến tháng 6/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo các bộ, ngành phối hợp xử lý hàng trăm kiến nghị của Mặt trận, trong đó riêng từ năm 2015 đến tháng 6/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo các bộ, ngành phối hợp xử lý **78** kiến nghị của Mặt trận tại **08** Thông báo của Văn phòng Chính phủ. Đến nay, đã phối hợp thực hiện được **47/78** kiến nghị; các kiến nghị khác đang tiếp tục phối hợp thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Những kết quả đạt được

Qua 14 năm thực hiện, các nội dung đề ra trong Quy chế cơ bản được thực hiện tốt, có chiều sâu, với tinh thần trách nhiệm cao của mỗi bên, đã tác động tích cực tới nhiều mặt của đời sống, nhất là trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và hoạt động, đối ngoại của đất nước, bảo đảm tốt hơn các quyền và nghĩa vụ cơ bản

của công dân. Thông qua triển khai thực hiện quy chế phối hợp công tác đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi bên, kịp thời tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc; xử lý có hiệu quả những vấn đề hệ trọng, cấp bách, phức tạp mới phát sinh trong thực tiễn; bổ sung, hoàn thiện, phát triển thể chế, chính sách pháp luật trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Các nội dung phối hợp được triển khai toàn diện, thiết thực và hướng vào giải quyết những vấn đề cấp thiết trong đời sống nhân dân, như: phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, đổi mới, sáng tạo, bảo vệ môi trường... Từ thực tiễn phối hợp, nhiều nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, chưa từng có tiền lệ (như phối hợp phòng, chống dịch Covid-19) đã được hai bên phối hợp thực hiện có hiệu quả, qua đó đóng góp đáng kể vào việc phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao mức sống của người dân, thực hiện an sinh xã hội, nhất là trong chăm lo cho người nghèo, vùng khó khăn.

Công tác phối hợp tuyên truyền, vận động góp phần nâng cao nhận thức trong nhân dân về ý thức chấp hành pháp luật; đoàn kết, đồng thuận và chia sẻ với khó khăn chung của đất nước. Công tác chăm lo, bảo đảm quyền và lợi hợp pháp và chính đáng của Nhân dân được chú trọng, tiến hành toàn diện, hiệu quả thông qua hoạt động phối hợp xây dựng pháp luật, giám sát và phản biện xã hội, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, đóng góp thiết thực vào việc phát huy dân chủ trong mọi hoạt động của đời sống xã hội, qua đó, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí ngày càng thực chất hơn. Việc ban hành các quy định bảo đảm các điều kiện hoạt động và việc quan tâm trả lời, giải quyết các kiến nghị qua giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ bản được các bộ, ngành, Ủy ban dân dân các địa phương lắng nghe, cầu thị và chỉ đạo giải quyết...

Có thể khẳng định, việc ký kết và triển khai thực hiện Quy chế phối hợp của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa hai bên ngày càng chặt chẽ, thực chất, hiệu quả hơn; góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của Chính phủ và đổi mới, nâng cao chất lượng nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam để xây dựng đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, tạo sự ổn định và phát triển nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh của đất nước.

2. Tồn tại, hạn chế

Mặc dù đã đạt được những kết quả khích lệ, tuy nhiên việc triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam vẫn còn bộc lộ những hạn chế bất cập cần được khắc phục hoàn thiện như: (1) Việc phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân ở một số nội dung chưa thật sự đạt kết quả rõ nét; vẫn còn tồn tại những điểm nóng; (2) Chưa tạo ra sức hút mạnh mẽ trong nhân dân về đổi mới sáng tạo để thích ứng với các kịch bản tăng trưởng, để vừa phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả, vừa duy trì và phát triển kinh tế - xã hội; (3) Chất lượng xây dựng nông thôn mới chưa bền vững, có địa phương còn chạy theo thành tích, chưa thực chất; (4) Việc

phối hợp triển khai cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” còn thiếu các giải pháp căn cơ, đột phá, hiệu quả trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng; (5) Việc phối hợp giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tuy có nhiều tiến bộ nhưng có nội dung còn chậm và chưa đáp ứng yêu cầu; vẫn còn tình trạng bức xúc, khiếu kiện kéo dài, ảnh hưởng đến hình ảnh chung của hệ thống cơ quan nhà nước; (6) Phối hợp trọng hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đạt kết quả như mong muốn, việc thể chế nghị quyết, qui định của Đảng về giám sát, phản biện xã hội thành cơ chế, quy định về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước còn chưa rõ, thiếu cơ chế cụ thể; việc phản hồi của các cơ quan, tổ chức được giám sát hoặc cơ quan có văn bản được phản biện chưa thường xuyên, mức độ hạn chế; một số văn bản được trả lời nhưng còn chung chung, mang tính chất thông báo; nhiều kiến nghị được tiếp thu nhưng không có văn bản phản hồi; Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam chưa tổ chức được phản biện xã hội đối với các chương trình, đề án lớn...; (7) Việc phối hợp xây dựng cơ chế chính sách về bộ máy tổ chức có lúc chưa chặt chẽ, chưa tạo điều kiện cho Mặt trận và các đoàn thể hoạt động tốt hơn (*như việc thực hiện Nghị định số 34/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; việc phối hợp ban hành Nghị định hướng dẫn tổ chức hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng còn chậm; chưa ban hành Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch UBTW MTTQ Việt Nam quy định chi tiết tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật MTTQ Việt Nam*); (8) Việc phối hợp các bộ ngành, cơ quan thuộc Chính phủ trong thực hiện các kết luận Thủ tướng sau các hội nghị còn có những vướng mắc, thiếu tính dứt điểm; việc theo dõi, định kỳ phối hợp rà soát, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trong Quy chế phối hợp cũng như trong các Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ chưa được quan tâm đầu tư thỏa đáng để tạo thành nền nếp, thường xuyên, bài bản và đạt hiệu quả cao hơn; (9) Cơ chế thông tin giữa hai cơ quan có lúc, có việc chưa kịp thời, thông suốt; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phối hợp ở một số lĩnh vực còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam có nhiều điểm chưa phù hợp với giai đoạn mới; có những yếu tố khách quan đột xuất, phát sinh, chưa có tiền lệ gây ảnh hưởng đến việc thực hiện các nội dung của Quy chế. Có một số nhiệm vụ công tác mới phát sinh từ thực tiễn và theo sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Một số quy định về chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, MTTQ Việt Nam có sự thay đổi, chỉnh sửa bổ sung mới nhưng chưa được quy định trong Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Kinh phí phục vụ cho hoạt động công tác Mặt trận chưa đảm bảo cho hoạt động; vẫn còn một số địa phương chưa cân đối kinh phí ngay từ đầu năm nên chưa Mặt trận chủ động trong triển khai nhiệm vụ, điều này dễ tạo ra khoảng trống giữa chính sách và thực thi chính sách.

- Nguyên nhân chủ quan: Sự phát triển của khoa học, kỹ thuật, tốc độ đô thị hóa nhanh và mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tác động không nhỏ đến hoạt

động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; hoạt động của một số tổ chức MTTQ chưa đáp ứng so với tình hình mới đặt ra, nhất là cấp cơ sở. Trong tổ chức thực hiện của Mặt trận, các tổ chức chính trị-xã hội cũng còn nhiều hạn chế, còn lúng túng trong việc xác định, lựa chọn nội dung, cách thức triển khai. Phương pháp, cách làm nhiều nơi chưa đổi mới, chưa phát huy sự tham gia của các thành viên và nhân dân; một số MTTQ cấp cơ sở chưa thực sự phát huy vai trò phản biện xã hội; nội dung phản biện chưa đáp ứng được yêu cầu trong thời kỳ mới. Một số bộ, ngành và chính quyền địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác Mặt trận (như trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội còn có nhận thức chưa đầy đủ, thiếu chủ động đề xuất đặt hàng Mặt trận trong công tác phản biện xã hội; cử người dự không đúng thẩm quyền để tiếp thu tại các hội nghị phản biện xã hội do Mặt trận tổ chức...).

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, tinh thần trách nhiệm, sự đồng lòng, chung sức của lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, địa phương và MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong những năm qua là điều kiện tiên quyết làm nên sự hiệu quả, tính chủ động của hoạt động phối hợp. Sự thống nhất về mục tiêu là quan tâm, chăm lo đến nhu cầu, lợi ích của nhân dân và vì sự phát triển của quốc gia, dân tộc chính là tiền đề quan trọng để công tác phối hợp của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam ngày càng đi vào thực chất, góp phần cùng Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ.

Hai là, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phải đi đôi với việc tăng cường quan hệ phối hợp công tác của mỗi bên với hệ thống cơ quan quản lý nhà nước và MTTQ cấp địa phương; giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam với các cơ quan bộ, ngành thuộc Chính phủ để thực hiện đạt kết quả các mục tiêu đề ra. Chú trọng đổi mới, tăng cường mối quan hệ phối hợp, chú trọng việc sơ tổng kết hằng năm; bám sát thực tiễn để lựa chọn những nội dung có trọng tâm, trọng điểm, nhạy bén, kịp thời nhận diện những nội dung nhân dân bức xúc, quan tâm để kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.

Ba là, thường xuyên quan tâm chỉ đạo, rà soát việc thực hiện nội dung trong Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ, lồng ghép, gắn kết chặt chẽ trong Chương trình hành động, Nghị quyết, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm của mỗi bên. Chú trọng việc tổ chức các cuộc làm việc, tăng cường cơ chế trao đổi thông tin giữa hai bên.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trong thời gian tới, với mục tiêu tổng quát là "Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa...; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa"; Đại hội XIII của Đảng đã đề ra nhiệm vụ, giải pháp quan trọng: "*Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*"; đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đi đôi với việc củng cố, nâng cao chất lượng

tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước về thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; đổi mới tổ chức, bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội...

Để đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, căn cứ các kết quả đã đạt được và để khắc phục những khó khăn, bất cập, đề nghị Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam nghiên cứu ban hành mới Nghị quyết liên tịch thay thế cho Nghị quyết liên tịch số 19/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 22/8/2008 về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, theo hướng: (1) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung những quy định về nội dung xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. (2) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung những quy định về chính sách, bộ máy tổ chức tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam và các đoàn thể nâng cao tính tự chủ, xây dựng tổ chức vững mạnh toàn diện, có năng lực thích ứng và giải quyết các vấn đề đặt ra, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới. (3) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung những quy định để Chính phủ, chính quyền các cấp thực hiện tốt hơn trách nhiệm tiếp công dân và MTTQ Việt Nam và các đoàn thể thực hiện tốt vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Theo đó, Nghị quyết và Quy chế mới sẽ cập nhật, bổ sung, sửa đổi các quy định đảm bảo rõ chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ và Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam trong tình hình hiện nay và trong giai đoạn tới, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và công tác vận động, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc của MTTQ Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH - TỔNG THƯ KÝ**

Trần Văn Sơn

Lê Tiến Châu

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Thường trực UBTWMTTQ Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN; các Vụ: TH, QHĐP;
- Các ban, đơn vị UBTWMTTQ Việt Nam;
- Lưu VT VPCP và VT UBTWMTTQ Việt Nam.